

Số: *90* /KII-BDT

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018

Căn cứ Chương trình số 23-CTr/TU, ngày 15/01/2018 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về chương trình công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng năm 2018; Ban Dân tộc tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; củng cố lòng tin của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị được giao. Từng bước nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Duy trì công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí một cách thường xuyên, liên tục; có biện pháp chặt chẽ, không để sơ hở trong công tác quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

- Tích cực tuyên truyền, quán triệt, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, gắn với Cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất, có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong việc phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và quyết tâm phòng chống tham nhũng của cán bộ công chức, viên chức và người lao động. Kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi các hoạt động gây lãng phí, thất thoát kinh phí và tài sản của nhà nước, xử lý nghiêm những hành vi tham nhũng, làm cho mọi hoạt động trong cơ quan được minh bạch.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung kế hoạch, các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2018 triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

- Phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng như: Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị Quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), "*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*", Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quyết định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Luật số 55/2005/QH11, ngày 29/11/2005 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về luật phòng chống tham nhũng; Luật số 27/2012/QH13, ngày 23/11/2012 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2013/NĐ-CP, ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 90/2013/NĐ-CP, ngày 8/8/2013 của Chính phủ về quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 48/2005/QH 11 của Quốc hội ngày 29/11/2005; Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của

Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách...

2. Tăng cường tính công khai minh bạch trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ; công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan về tài chính, mua sắm tài sản, nâng bậc, ngạch lương; minh bạch trong công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, chuyển ngạch, điều động, khen thưởng, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, hưu trí đối với cán bộ, công chức, viên chức được ban hành theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11, ngày 29/11/2005 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật số 27/2012/QH13, ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2013/NĐ-CP, ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

- Quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước; sửa chữa, mua sắm tài sản công, định giá, đấu giá, thanh lý tài sản nhà nước phải tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Quy chế chi tiêu nội bộ.

4. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

Thực hiện tốt nội quy cơ quan, quy chế thực hiện quy tắc ứng xử, quy định văn hóa công sở... nhằm thực hiện tốt những chuẩn mực đạo đức, lối sống tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân.

5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; Chống bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan quy định tại Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí đối với cán bộ, công chức, viên chức.

6. Việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập.

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập. Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

7. Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của đơn vị, kịp thời tham mưu đề xuất sửa đổi bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền quản lý về kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng.

8. Việc nộp lại quà tặng và nhận quà.

Thực hiện nghiêm việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xác minh trong phát hiện xử lý tham nhũng, lãng phí

- Công bố công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Kết hợp việc thanh tra, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn, công tác quản lý sử dụng tài chính, cơ sở vật chất, công tác cán bộ, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân.

10. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Các đoàn thể quần chúng của đơn vị có trách nhiệm phối hợp xem xét, làm rõ và trả lời kịp thời các yêu cầu, đề nghị của các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm khi có thông tin về tham nhũng, liên quan đến trách nhiệm, lĩnh vực quản lý; Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng; phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, tăng cường kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo triển khai thực hiện Luật phòng chống tham nhũng; chú trọng kiểm tra những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; có trách nhiệm bảo vệ người khiếu nại, tố cáo, đấu tranh với các hành vi tham nhũng; khen thưởng người có công chống tham nhũng; thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh giao Thanh tra Ban là bộ phận thường trực tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo các quy định của pháp luật hiện hành; tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan biết và triển khai thực hiện.

2. Các Phòng chuyên môn và tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra Ban tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi quản lý của mình được biết và thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh;
- Lưu VT, TTra (02).

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thái Nam

